ẢNH HƯỞNG CỦA PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC TÍCH CỰC ĐẾN HỨNG THÚ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Trần Thị Bạch Đào
Trường Cao đẳng Bách khoa Nam Sài Gòn
Email: bachdao@nsg.edu.vn

Tóm tắt: *Phương pháp dạy học tích cực góp phần chuyển người học từ vị trí tiếp nhận tri thức sang chủ động tham gia vào quá trình học tập, qua đó có thể nâng cao hứng thú và hiệu quả học tập. Đối với sinh viên giáo dục nghề nghiệp, việc tăng cường các hoạt động trải nghiệm, thực hành, thảo luận và giải quyết vấn đề có ý nghĩa đặc biệt trong gắn kết kiến thức với yêu cầu nghề nghiệp. Bài viết phân tích ảnh hưởng của phương pháp dạy học tích cực đến hứng thú học tập của sinh viên giáo dục nghề nghiệp, làm rõ những biểu hiện, yếu tố tác động và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hứng thú học tập thông qua đổi mới tổ chức dạy học.*

Từ khóa: *phương pháp dạy học tích cực; hứng thú học tập; sinh viên; giáo dục nghề nghiệp; đổi mới dạy học.*

THE IMPACT OF ACTIVE TEACHING METHODS ON THE LEARNING INTEREST OF VOCATIONAL EDUCATION STUDENTS

Abstract: *Active teaching methods help shift learners from a passive role of receiving knowledge to an active role in the learning process, thereby enhancing learning interest and effectiveness. For vocational education students, increasing experiential activities, practical work, discussions, and problem-solving is particularly significant in linking knowledge to vocational requirements. This article analyzes the impact of active teaching methods on the learning interest of vocational education students, clarifies the manifestations and influencing factors, and proposes solutions to boost learning interest through the innovation of teaching organization.*

Keywords*: active teaching methods; learning interest; students; vocational education; teaching innovation.*

Nhận bài: 09/08/2026 Phản biện: 09/09/2026 Duyệt đăng: 12/09/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong giáo dục nghề nghiệp, chất lượng đào tạo không chỉ phụ thuộc vào việc trang bị kiến thức chuyên môn mà còn đòi hỏi người học hình thành kỹ năng thực hành, khả năng vận dụng kiến thức và năng lực thích ứng với yêu cầu nghề nghiệp. Điều này đặt ra yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực và khả năng tự học của người học.

Hứng thú học tập là một yếu tố quan trọng thúc đẩy sinh viên chủ động tham gia các hoạt động học tập, duy trì sự tập trung và nỗ lực vượt qua khó khăn trong quá trình tiếp nhận kiến thức, rèn luyện kỹ năng. Tuy nhiên, trong thực tế, một bộ phận sinh viên giáo dục nghề nghiệp còn học tập thụ động, ít tham gia thảo luận, thiếu động lực trong các học phần lý thuyết và chưa thấy rõ mối liên hệ giữa nội dung học tập với nghề nghiệp tương lai.

Việc áp dụng các phương pháp dạy học tích cực như thảo luận nhóm, dạy học dựa trên vấn đề, học tập theo dự án, tình huống nghề nghiệp và thực hành trải nghiệm có thể tạo môi trường học tập sinh động, tăng cường tương tác và giúp sinh viên nhận thấy ý nghĩa thực tiễn của kiến thức. Vì vậy, nghiên cứu ảnh hưởng của phương pháp dạy học tích cực đến hứng thú học tập của sinh viên giáo dục nghề nghiệp có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn, góp phần cung cấp cơ sở cho đổi mới tổ chức dạy học trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp tài liệu và nghiên cứu lý luận nhằm làm rõ các khái niệm về phương pháp dạy học tích cực, hứng thú học tập và mối quan hệ giữa hai yếu tố này. Đồng thời, nghiên cứu phân tích các công trình liên quan đến đổi mới phương pháp dạy học trong giáo dục nghề nghiệp để xác định những biểu hiện, yếu tố ảnh hưởng và đề xuất giải pháp phù hợp với đặc điểm của sinh viên giáo dục nghề nghiệp.

III. NỘI DUNG

3.1. Cơ sở lý luận về phương pháp dạy học tích cực và hứng thú học tập

3.1.1. Phương pháp dạy học tích cực

Phương pháp dạy học tích cực được hiểu là cách thức tổ chức dạy học trong đó người học giữ vai trò chủ thể của hoạt động nhận thức, được tạo điều kiện để chủ động tìm hiểu, trao đổi, thực hành, giải quyết vấn đề và vận dụng kiến thức. Giảng viên không chỉ truyền đạt nội dung mà còn thiết kế môi trường, nhiệm vụ và hoạt động học tập nhằm thúc đẩy sinh viên tự chiếm lĩnh tri thức.

Khác với cách dạy thiên về truyền thụ một chiều, dạy học tích cực chú trọng quá trình sinh viên làm, suy nghĩ, trao đổi và vận dụng. Các phương pháp thường được sử dụng gồm: thảo luận nhóm, động não, nghiên cứu tình huống, dạy học dựa trên vấn đề, dạy học theo dự án, học tập hợp tác và tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm.

Đối với giáo dục nghề nghiệp, phương pháp dạy học tích cực càng có điều kiện phát huy hiệu quả bởi đặc trưng của đào tạo nghề là sự kết hợp giữa kiến thức lý thuyết với thực hành và khả năng thực hiện công việc. Khi được đặt vào những tình huống gần với thực tiễn nghề nghiệp, sinh viên có cơ hội vận dụng kiến thức, hình thành kỹ năng và nhận thức rõ hơn giá trị của nội dung được học.

3.1.2. Hứng thú học tập của sinh viên

Hứng thú học tập là trạng thái tâm lý tích cực thể hiện sự quan tâm, yêu thích và mong muốn tham gia vào hoạt động học tập. Hứng thú không chỉ biểu hiện ở cảm xúc tích cực đối với môn học mà còn thể hiện thông qua sự chủ động tìm hiểu, duy trì chú ý, tích cực tham gia hoạt động và sẵn sàng dành thời gian cho việc học.

Đối với sinh viên giáo dục nghề nghiệp, hứng thú học tập có mối quan hệ chặt chẽ với nhận thức về giá trị thực tiễn của kiến thức. Khi sinh viên nhận thấy nội dung học tập có khả năng hỗ trợ trực tiếp cho nghề nghiệp tương lai, họ có xu hướng chủ động và tích cực hơn trong quá trình học tập.

Có thể nhận diện hứng thú học tập của sinh viên thông qua một số biểu hiện cơ bản: mức độ chú ý trong giờ học; sự chủ động tham gia thảo luận và thực hành; khả năng duy trì nỗ lực khi gặp nhiệm vụ khó; tinh thần tự học, tìm kiếm tài liệu; và mức độ mong muốn vận dụng kiến thức vào các tình huống thực tế.

3.1.3. Mối quan hệ giữa phương pháp dạy học tích cực và hứng thú học tập

Phương pháp dạy học có ảnh hưởng trực tiếp đến trải nghiệm học tập của sinh viên. Khi bài học được tổ chức theo hướng tăng cường hoạt động, tương tác và vận dụng, sinh viên có nhiều cơ hội thể hiện quan điểm, giải quyết nhiệm vụ và nhận được phản hồi. Những trải nghiệm này có thể làm tăng cảm giác chủ động, năng lực và giá trị của hoạt động học tập, từ đó thúc đẩy hứng thú.

Đặc biệt, đối với sinh viên giáo dục nghề nghiệp, các hoạt động mô phỏng tình huống nghề nghiệp, thực hành và giải quyết vấn đề thực tế giúp rút ngắn khoảng cách giữa kiến thức trên lớp và yêu cầu của công việc. Đây là cơ sở quan trọng để duy trì sự quan tâm của sinh viên đối với môn học.

Có thể khái quát tác động của phương pháp dạy học tích cực đến hứng thú học tập qua các phương diện: tăng tính chủ động - tăng tương tác - tăng trải nghiệm thành công - nhận thức rõ giá trị của kiến thức - hình thành và duy trì hứng thú học tập.

3.2. Ảnh hưởng của phương pháp dạy học tích cực và giải pháp nâng cao hứng thú học tập

3.2.1. Những ảnh hưởng chủ yếu

Thứ nhất, tăng tính chủ động của sinh viên trong học tập.

Khi giảng viên sử dụng các nhiệm vụ học tập thay cho việc truyền đạt kiến thức đơn thuần, sinh viên phải trực tiếp tìm kiếm thông tin, trao đổi và đưa ra phương án giải quyết. Sự thay đổi từ "nghe và ghi" sang "tham gia và thực hiện" giúp sinh viên trở thành chủ thể của quá trình học tập, qua đó tạo điều kiện hình thành hứng thú.

Thứ hai, tăng cường tương tác và hợp tác.

Thảo luận nhóm, học tập hợp tác và giải quyết tình huống tạo điều kiện để sinh viên trao đổi với giảng viên và bạn học. Môi trường tương tác giúp giờ học giảm tính đơn điệu, đồng thời tạo cơ hội cho sinh viên thể hiện ý kiến và học hỏi lẫn nhau.

Thứ ba, tăng tính thực tiễn của nội dung học tập.

Đây là ảnh hưởng đặc biệt quan trọng đối với giáo dục nghề nghiệp. Khi bài học được gắn với nhiệm vụ nghề nghiệp, tình huống thực tế hoặc sản phẩm cụ thể, sinh viên dễ nhận thấy kiến thức được học có ý nghĩa đối với công việc tương lai. Nhận thức về giá trị thực tiễn có thể trở thành động lực thúc đẩy hứng thú học tập.

Thứ tư, phát triển cảm giác tự tin và năng lực của sinh viên.

Trong dạy học tích cực, sinh viên được thực hiện nhiệm vụ phù hợp với khả năng và nhận phản hồi thường xuyên. Khi hoàn thành nhiệm vụ, sinh viên có thể hình thành cảm giác thành công và tự tin hơn. Đây là yếu tố quan trọng để duy trì sự tham gia trong những nhiệm vụ học tập tiếp theo.

Thứ năm, thúc đẩy khả năng tự học.

Dạy học tích cực không dừng ở hoạt động trên lớp mà còn yêu cầu sinh viên chuẩn bị, tìm kiếm tài liệu và tiếp tục hoàn thiện nhiệm vụ sau giờ học. Vì vậy, phương pháp này có thể góp phần hình thành thói quen tự học và khả năng học tập suốt đời.

Tuy nhiên, tác động tích cực không tự động xuất hiện chỉ vì giảng viên sử dụng một phương

pháp mới. Nếu nhiệm vụ quá khó, thời lượng không phù hợp, nhóm học tập thiếu sự phối hợp hoặc giảng viên tổ chức hoạt động thiếu định hướng, sinh viên có thể cảm thấy áp lực, mất phương hướng và giảm hứng thú. Do đó, hiệu quả phụ thuộc nhiều vào cách thiết kế và điều hành hoạt động dạy học.

3.2.2. Giải pháp nâng cao hứng thú học tập thông qua phương pháp dạy học tích cực cho sinh viên giáo dục nghề nghiệp

Một là, lựa chọn và phối hợp phương pháp dạy học phù hợp với đặc điểm của sinh viên giáo dục nghề nghiệp.

Giảng viên cần căn cứ vào mục tiêu, nội dung học phần và đặc điểm của sinh viên để lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp, tránh áp dụng một cách máy móc. Đối với các học phần có yêu cầu cao về thực hành và kỹ năng nghề, cần tăng cường phương pháp thực hành, mô phỏng, trình diễn và giải quyết tình huống. Với những nội dung yêu cầu khả năng phân tích, tư duy và vận dụng kiến thức, có thể kết hợp thảo luận nhóm, nghiên cứu tình huống, dạy học dựa trên vấn đề hoặc dạy học theo dự án.

Việc phối hợp linh hoạt nhiều phương pháp giúp thay đổi hình thức hoạt động trong giờ học, hạn chế sự đơn điệu của phương pháp thuyết trình, đồng thời tạo cơ hội để sinh viên được suy nghĩ, trao đổi, thực hành và trực tiếp giải quyết nhiệm vụ. Khi được tham gia vào những hoạt động phù hợp với khả năng và sở trường, sinh viên dễ hình thành cảm giác chủ động, tự tin và hứng thú hơn đối với môn học.

Hai là, tăng cường gắn nội dung học tập với thực tiễn nghề nghiệp.

Đối với sinh viên giáo dục nghề nghiệp, tính thực tiễn của nội dung học tập có ảnh hưởng đáng kể đến thái độ và hứng thú học tập. Vì vậy, giảng viên cần thiết kế các nhiệm vụ học tập gắn với tình huống, quy trình, sản phẩm và yêu cầu mà sinh viên có thể gặp trong nghề nghiệp tương lai. Thay vì chỉ yêu cầu ghi nhớ kiến thức, sinh viên cần được đặt trước những vấn đề cụ thể để vận dụng kiến thức đã học và tìm kiếm phương án giải quyết.

Có thể sử dụng các tình huống nghề nghiệp, bài tập thực hành, dự án nhỏ hoặc nhiệm vụ mô phỏng hoạt động sản xuất, dịch vụ và công việc thực tế. Qua đó, sinh viên nhận thấy rõ hơn mối liên hệ giữa kiến thức trong chương trình với nghề nghiệp mà mình lựa chọn. Khi hiểu được "học để làm gì" và "kiến thức này được sử dụng ở đâu", sinh viên sẽ có động lực tham gia học tập tích cực hơn.

Ba là, tăng cường sự tham gia, tương tác và hợp tác của sinh viên trong quá trình học tập.

Hứng thú học tập khó được duy trì nếu sinh viên chủ yếu tiếp nhận kiến thức một chiều. Do đó, giảng viên cần chuyển trọng tâm từ hoạt động truyền đạt sang tổ chức các hoạt động để sinh viên trực tiếp tham gia. Thảo luận nhóm, động não, tranh luận, đóng vai, giải quyết vấn đề, phản biện và trình bày sản phẩm là những hình thức có thể được vận dụng linh hoạt trong từng bài học.

Trong tổ chức hoạt động nhóm, cần giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, quy định rõ yêu cầu và thời gian thực hiện, đồng thời có cơ chế đánh giá cả kết quả chung và mức độ đóng góp của cá nhân. Giảng viên giữ vai trò định hướng, hỗ trợ và phản hồi thay vì làm thay sinh viên. Môi trường học tập có sự tương tác thường xuyên không chỉ tạo không khí học tập tích cực mà còn giúp sinh viên được thể hiện ý kiến, khẳng định năng lực và hình thành tinh thần trách nhiệm đối với nhiệm vụ chung.

Bốn là, thiết kế nhiệm vụ học tập phù hợp, tạo cơ hội cho sinh viên trải nghiệm thành công.

Một trong những nguyên nhân làm giảm hứng thú học tập là nhiệm vụ quá dễ, thiếu tính thử thách hoặc ngược lại vượt quá khả năng của sinh viên. Vì vậy, giảng viên cần thiết kế nhiệm vụ theo mức độ từ đơn giản đến phức tạp, phù hợp với trình độ và kinh nghiệm của người học. Đối với nhiệm vụ khó, cần chia thành các bước nhỏ, cung cấp hướng dẫn cần thiết và tăng dần mức độ tự chủ của sinh viên.

Bên cạnh đó, cần chú trọng phản hồi và ghi nhận sự tiến bộ của người học. Phản hồi không chỉ tập trung vào những hạn chế mà cần chỉ rõ điểm sinh viên đã thực hiện tốt và hướng cải thiện cụ thể. Khi thường xuyên trải nghiệm sự tiến bộ và thành công trong học tập, sinh viên có xu hướng tự tin hơn vào khả năng của bản thân, từ đó tăng sự quan tâm và duy trì nỗ lực đối với môn học.

Năm là, đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng khuyến khích tính tích cực và chủ động của sinh viên.

Kiểm tra, đánh giá cần được xem là một bộ phận của quá trình dạy học tích cực, không chỉ nhằm xác định kết quả cuối cùng mà còn thúc đẩy sinh viên học tập trong suốt quá trình. Bên cạnh các hình thức kiểm tra truyền thống, cần tăng

cường đánh giá thông qua sản phẩm thực hành, bài tập tình huống, dự án, thuyết trình, hồ sơ học tập và mức độ tham gia hoạt động trên lớp.

Tiêu chí đánh giá cần được công khai, rõ ràng và phù hợp với yêu cầu của từng nhiệm vụ. Đặc biệt, cần coi trọng quá trình vận dụng kiến thức, khả năng giải quyết vấn đề, tính sáng tạo và mức độ tiến bộ của sinh viên. Việc đánh giá đa dạng giúp giảm tâm lý học tập chỉ để thi, đồng thời tạo cho sinh viên nhiều cơ hội thể hiện năng lực. Khi kết quả đánh giá phản ánh đúng sự cố gắng và tiến bộ, sinh viên sẽ có động lực tham gia tích cực hơn và từng bước hình thành thái độ học tập chủ động, tự giác.

IV. KẾT LUẬN

Phương pháp dạy học tích cực có vai trò quan trọng trong việc tạo môi trường học tập chủ động, tương tác và gắn với thực tiễn, qua đó góp phần nâng cao hứng thú học tập của sinh viên giáo dục nghề nghiệp. Tác động này thể hiện rõ thông qua việc tăng tính chủ động, tương tác, trải nghiệm thực tiễn, sự tự tin và khả năng tự học của sinh viên. Tuy nhiên, hiệu quả của phương pháp dạy học tích cực phụ thuộc vào sự phù hợp giữa phương pháp, nội dung, đặc điểm người học và yêu cầu nghề nghiệp. Vì vậy, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp cần tiếp tục đổi mới tổ chức dạy học, tăng cường các hoạt động thực hành, tình huống và trải nghiệm nghề nghiệp; đồng thời nâng cao năng lực tổ chức dạy học tích cực của giảng viên và đổi mới kiểm tra, đánh giá. Qua đó, hứng thú học tập của sinh viên không chỉ được duy trì mà còn trở thành động lực thúc đẩy quá trình hình thành năng lực nghề nghiệp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo, Dự án Việt - Bỉ. (2010). Dạy và học tích cực: Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.

Nguyễn Đức Giang. (2020). Thực nghiệm sư phạm phát triển năng lực tự học cho sinh viên sư phạm qua phương pháp dạy học tích cực. Tạp chí Giáo dục Việt Nam, (28), 19–24.

Nguyễn An Giang. (2024). Ảnh hưởng của phương pháp dạy học tích cực đối với hoạt động học tập của sinh viên Việt Nam. Tạp chí Thiết bị Giáo dục, (2)(307), 187–211.

Kiều Thanh Thảo. (2022). Thực trạng và biện pháp vận dụng sơ đồ tư duy trong dạy học học phần "Tiếng Việt thực hành" cho sinh viên ngành Giáo dục tiểu học ở Trường Đại học Tây Bắc. Tạp chí Giáo dục, 22(7), 41–46.

Nguyễn Thị Thảo, & Nguyễn Văn Cường. (2026). Năng lực tự chủ học tập của sinh viên Sư phạm Mĩ thuật: Cơ sở lí luận, biểu hiện đặc thù và vai trò của dạy học tích cực. Tạp chí Giáo dục, 26(Đặc biệt 5), 247–253.

Quốc hội. (2025). Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

Chính phủ (2025) Quyết định số 327/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15.